CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **01/2025/NGK-CV**	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2025*
V/v: Xin thay đổi nội dung địa chỉ Công ty	

Kính gửi: Sở An toàn Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

Lời đầu tiên, Công ty TNHH Tribeco Bình Dương xin gửi lời chào trân trọng nhất tới Quý Cơ quan!

Công ty TNHH Tribeco Bình Dương (mã số doanh nghiệp: 3702023469), trụ sở: số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Bắt đầu từ ngày 01/07/2025, do thay đổi địa giới hành chính sau khi sáp nhập tỉnh thành, Công ty chúng tôi xin báo cáo đến Quý cơ quan về việc thay đổi nội dung địa chỉ Công ty như sau:

STT	Nội dung thay đổi	Thông tin cũ	Thông tin mới
1	Địa chỉ	Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.	Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Do có ảnh hưởng đến nội dung Bản tự công bố sản phẩm và nhãn hàng hóa nên Công ty chúng tôi làm công văn này xin báo cáo đến Quý cơ quan về việc thay đổi trên. Các Bản tự công bố sản phẩm thay đổi nội dung địa chỉ Công ty bao gồm:

STT	Tên sản phẩm	Số tự công bố	Ngày tự công bố
1	Trà Bí Đao	03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024	23/12/2024

Trong thời gian chuyển đổi, nhãn sản phẩm sẽ tồn tại song song hai hình thức nội dung địa chỉ Công ty cũ và mới. Chúng tôi cam kết không có sự thay đổi về tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo và các thông tin khác đã công bố.

Vậy bằng công văn này, Công ty TNHH Tribeco Bình Dương kính mong Quý Cơ quan xem xét, tiếp nhận thông tin thay đổi này, tạo điều kiện cho Công ty sản xuất kinh doanh theo luật định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu: RD

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3702023469 - C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DAI ZHI LIN

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **03/2025-RDNGK TBC**	*Tp Hồ Chí Minh*, ngày 21 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO BỔ SUNG NHÃN BAO BÌ SẢN PHẨM

(V/v. Bổ sung nhãn sản phẩm Trà Bí Đao của công ty TNHH Tribeco Bình Dương)

Kính gửi: SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 0650 3768780 Fax: 0650 3766149

Mã số doanh nghiệp: 3702023469

Số hồ sơ tự công bố số: 03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm: TRÀ BÍ ĐAO

STT	Sản phẩm	Trà Bí Đao
01	Nhãn lon sản phẩm	

02	Nhãn lon sản phẩm tết	
03	Nhãn hộp sản phẩm	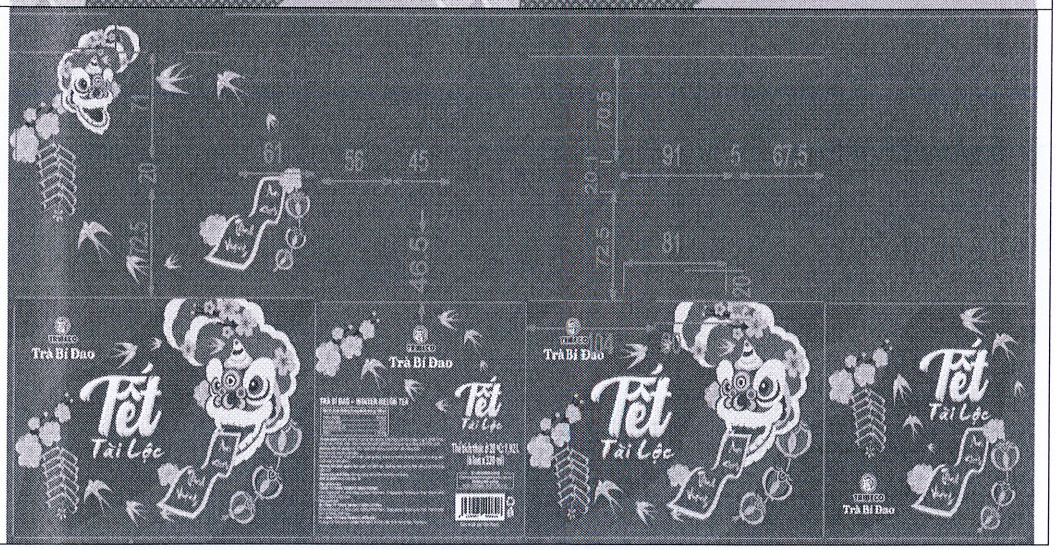

Chúng tôi đã thực hiện đăng ký hồ sơ tự công bố của sản phẩm Trà Bí Đao vào ngày 23/12/2024. Hôm nay, để hoàn thiện hồ sơ tự công bố đó chúng tôi xin phép kính trình Sở An toàn Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh cho phép chúng tôi cập nhật bổ sung thêm nhãn lon, nhãn hộp sử dụng cho sản phẩm Trà Bí Đao cho đúng theo quy định của nhà nước và hợp thức hóa thông tin lưu trữ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Tài liệu đính kèm:

- Nhãn lon sản phẩm Trà Bí Đao
- Nhãn lon sản phẩm Trà Bí Đao tết
- Nhãn hộp sản phẩm Trà Bí Đao

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu: RD

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3702023469 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DAI ZHI LIN

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
M.S.D.N: 3702023469 - C.T.N.H.H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

L.T. Thảo

N.T. Loan

Linh Trang

Lê Dung 17.10.2025

LIANG LI KUN
2025.10.17

TRÀ BÍ ĐAO – WINTER MELON TEA

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần: Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).
Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đôi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.
Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.
NSX & HSD: Xem trên bao bì.
Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Tết
Tài Lộc

Thể tích thực ở 20 °C: 1,92 L
(6 lon x 320 ml)

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
0274 3769 884 - 0221 6283 628

8 935001 000808

Sản xuất tại Việt Nam.

TRIBECO

Trà Bí Đao

CROWN VUNGTAU PRINT ROOM CONCORD 330ML KEYLINE

Pro.Code:									
CVT SL330	Yellow	Lt. Orange	Orange	Red	Dk. Red	Blue	White	TRIBECO	TRA BI DAO TET 2026
				Red & Orange	Dk. Red & Orange				

Artwork: CVT SL330 B0251-02		
NONE-BASE	Neck: 202	Date: 10.Oct.2025

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
M.S.D.N: 3702023469 - C.T.T.N.H.H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

L.T. Thảo

N.T. Loan

Linh Trang

Lê Dung 17.10.2025

LIANG LIKUN
2025.10.17

e2

Note: Dot mix trame (Red & Orange) / (Dk. Red & Orange)

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
M.S.D.N: 3702023469 - C.T.T.N.H.H
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

L.T. Thắc

Linh Trang 20.10.2025

N.T. Loan 20.10.2025

Lê Dung 20.10.2025

LIANG LI KUN 2025.10.20

Thùy Trang

5 mm | 182 mm Width | 5 mm

140 mm Height

12,5 mm NECK

5 mm

TRIBECO

Trà Bí Đao

Cốt Trà Bí Đao (1 g/l)

Thể tích thực ở 20 °C:
320 ml

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đổi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
0274 3769 884 - 0221 6283 628

8 935001 000082

Sản xuất tại Việt Nam

*Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm

TRIBECO

Winter Melon tea

Winter Melon Concentrate (1 g/l)

Net content at 20 °C:
320 ml

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần:
Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

Thông tin cảnh báo:
Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

Số TCB:
03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Tribeco Bình Dương

Địa chỉ: Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Điện thoại: 0274 3768771 Fax: 0247 3766149

E-mail: hcns.bd@tribeco.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3702023469

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Công ty không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP *Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm* (Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận FSSC 22000).

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **TRÀ BÍ ĐAO**

2. Thành phần: Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

  + Đóng lon với thể tích thực ở 20 °C: 320 ml hay theo nhu cầu thị trường.

  + Đóng khay, thùng với thể tích thực ở 20 °C: 7,68 L (24 lon x 320 ml) hay theo nhu cầu của thị trường.

  + Đóng hộp quà với thể tích thực ở 20 °C: 1,92 L (6 lon x 320 ml) hay theo nhu cầu của thị trường.

- Chất liệu bao bì: Lon nhôm, nắp nhôm, hộp giấy. Bao bì đạt chất lượng trong thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
  Địa chỉ: Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
- H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
  Địa chỉ: Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị Trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Mã hóa và địa chỉ nơi sản xuất: xem bên cạnh ngày sản xuất.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất: TCCS số: 03-NGK/TBCBD/2024.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Dương, ngày 23 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG	**TRÀ BÍ ĐAO**	TCCS số: 03-NGK/TBCBD/2024

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dung dịch lỏng.
2	Màu sắc	Màu đặc trưng của sản phẩm.
3	Mùi vị	Thơm đặc trưng của sản phẩm không có mùi lạ, ngọt hài hòa.

2. Các chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố	Tiêu chuẩn
1	Năng lượng	kcal/100 ml	25,6 – 38,4	Tự công bố
2	Carbohydrat	g/100 ml	6,4 – 9,5	
3	Đường tổng số	g/100 ml	6,2 – 9,3	
4	Natri	mg/100 ml	≤ 20	

3. Chi tiêu vi sinh vật:

Phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

STT	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	Coliform	CFU/ml	10
3	*E. Coli*	CFU/ml	Không được có
4	*Streptococci faecal*	CFU/ml	Không được có
5	*Pseudomonas aeruginosa*	CFU/ml	Không được có
6	*Staphylococcus aureus*	CFU/ml	Không được có
7	*Clostridium perfringens*	CFU/ml	Không được có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

4. Chỉ tiêu kim loại nặng:

Phù hợp quy chuẩn quốc gia QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

STT	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì	mg/l	0,05

Pro.Code: CVT SL330	Green	Dk. Green	Yellow	Red	Black	White	Blue	Aluminum	TRIBECO	WINTER MELON TEA NEW (NOV.24)	Artwork: CVT SL330 B0151-02 NONE-BASE Neck: 202 Date: 21.Nov.2024

NEW COLOR

TRIBECO

Trà Bí Đao

Cốt Trà Bí Đao (1 g/l)

Giải nhiệt - Giải khát

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đổi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
02743769884 - 02216283628

8 935001 000082

Sản xuất tại Việt Nam

Thể tích thực ở 20 °C:
320 ml

TRIBECO

Winter Melon tea

Winter Melon Concentrate (1 g/l)

Cooling - Refreshment

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần:
Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

Thông tin cảnh báo:
Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

Số TCB:
03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị Trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Net content at 20 °C:
320 ml

TRIBECO Uni-President

140.5 mm

181 mm

Line 1+2

M.S.D.N: 3702023469-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
TP. THUẬN AN - T. BÌNH DƯƠNG

Thuỷ Trang

Kim Thúy

Tâm Lý Linh

Đỗ Thị Hà

Lê Dung 09.12.2024

LIANGLI KUN
2024.12.9

TRIBECO

Trà Bí Đao

Cốt Trà Bí Đao (1 g/l)

Giải nhiệt - Giải khát

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đôi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
02743769884 - 02216283628

8 935001 000082

Sản xuất tại Việt Nam

Thể tích thực ở 20°C:
320 ml

TRIBECO

Winter Melon tea

Winter Melon Concentrate (1 g/l)

Cooling - Refreshment

Net content at 20°C:
320 ml

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần:
Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

Thông tin cảnh báo:
Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

Số TCB:
03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị Trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Uni-President

M.S.D.N: 3702023469-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
TP. THUẬN AN-T. BÌNH DƯƠNG

Thuỳ Trang
Thuy
Pim Thúy 31/12/24
Tâm Lý Linh 31/12/24
Đỗ Thị Hội 31/12/24
Lê Dung
LIANGLIKUN 20XI.1.3

Black	Li.Green	Red	Yellow	Dk.Green	White	Tra Bi Dao - Tri24	Pro.code: 52-98	27/12/2024	140x181 202

CROWN HÀ NỘI

Alu

330ml Sleek KEYLINE-deVIB

9 mm

3 mm

2 mm

129 mm

CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
M.S.D.N:3702023469-C.T.T.N.H.H
TP.THUẬN AN-T.BÌNH DƯƠNG

Thuỳ Trang

Lý Linh

Đỗ Thị Hồi 20/1/25

Lê Dung 20.01.2025

梁立坤
LIANG LIKUN 2025.1.20

TRIBECO

Trà Bí Đao

Cốt Trà Bí Đao (1 g/l)

Giải nhiệt - Giải khát

Thể tích thực ở 20 °C:
240 ml

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đôi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
02743769884 - 02216283628

8 935001 000082

Sản xuất tại Việt Nam

TRIBECO

Winter Melon tea

Winter Melon Concentrate (1 g/l)

Cooling - Refreshment

Net content at 20 °C:
240 ml

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần:
Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

Thông tin cảnh báo:
Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

Số TCB:
03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị Trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Uni-President

TRIBECO

Trà Bí Đao

Cốt Trà Bí Đao (1 g/l)

Giải nhiệt - Giải khát

Thể tích thực ở 20 °C:
320 ml

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đôi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
02743769884 - 02216283628

8 935001 000082

Sản xuất tại Việt Nam

TRIBECO

Winter Melon tea

Winter Melon Concentrate (1 g/l)

Cooling - Refreshment

Net content at 20 °C:
320 ml

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần:
Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

Thông tin cảnh báo:
Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

Số TCB:
03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị Trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

140.5 mm

181 mm

S.Đ.N: 3702023469-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
TP. THUẬN AN - T. BÌNH DƯƠNG

Thuy Trang

Lý Linh

Đỗ Thị Hội

Lê Dung 08.03.2025

LIANG LI KUN

Neck 9 mm

117 mm

129 mm

3 mm

2 mm

2 mm

M.S.D.N:3702023469-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
TP. THUẬN AN-T. BÌNH DƯƠNG

TRIBECO

Trà Bí Đao

Cốt Trà Bí Đao (1 g/l)

Hướng dẫn sử dụng:
Lắc đều trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh.
Dùng ngay sau khi mở nắp.
Đôi khi màu sắc thay đổi, hiện tượng lắng đọng tự nhiên không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Hướng dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời.

Tư vấn khách hàng:
Chamsockhachhang@tribeco.com.vn
Đường dây nóng:
02743769884 - 02216283628

8 935001 000440

Sản xuất tại Việt Nam

Thể tích thực ở 20°C:
240 ml

TRIBECO

Winter Melon tea

Winter Melon Concentrate (1 g/l)

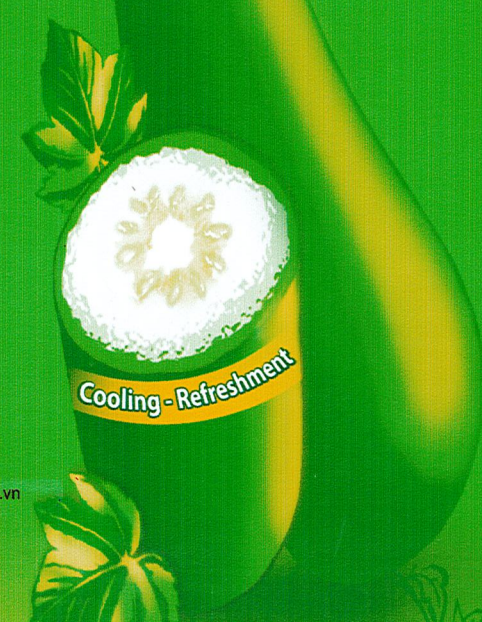

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml	
Năng lượng	32 kcal
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,9 g
Natri	≤ 20 mg

Thành phần:
Nước, đường, hương liệu bí đao tổng hợp, cốt trà bí đao (1 g/l), phẩm màu tổng hợp (150d), chất điều chỉnh độ acid (500(ii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955).

Thông tin cảnh báo:
Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

NSX & HSD: Xem dưới đáy lon.

Số TCB:
03-NGK/TRIBECO BINH DUONG/2024

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Sản xuất tại:
B: CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
H: CÔNG TY TNHH TRIBECO MIỀN BẮC
Đường D2 Khu công nghiệp Yên Mỹ II, Thị Trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Net content at 20°C:
240 ml

Thuận

Ý_Linh

Bích Tuyền 28.02

Lê Dung 28.03.2025

LIANGLIKUN
2025.3.28

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC TSL
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM TSL

ilac-MRA
AOSC
VLAT 1.0322
ISO/IEC 17025:2017

Ngày ban hành/ *Date of issue*: 18/11/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: 1Y233F1764
Mã KQ/ *RP. No*: 001036041.01

(Phiếu kết quả này thay thế cho phiếu kết quả Mã số 1Y233F1764, Mã KQ 001036041.00 ban hành ngày 18/06/2024/
This report replaces the Ref. No 1Y233F1764, RP. No 001036041.00 issued on 18/06/2024)

1. **Tên khách hàng**/ *Client's Name* (c) : **CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG**
2. **Địa chỉ**/ *Client's Address* (c) : Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Phường Bình Hoà, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
3. **Ngày nhận mẫu**/ *Date of receiving* : 13/06/2024
4. **Thời gian phân tích**/ *Date of Testing* : 13/06/2024 - 18/06/2024
5. **Thông tin mẫu**/ *Infomation of Sample* (c) : **TRÀ BÍ ĐAO**
6. **Mô tả mẫu**/ *Sample Description* : Mẫu chứa trong lon thiếc kín
   Nguyên lon 320ml * 3 lon
   NSX: 230524
   HSD: 230526
7. **Bảng kết quả**/ *Results Table* :

STT/ *No.*	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result(s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*
1	Năng lượng/ Calories	32	kcal/100mL	-	Calculate (included testing fat, carbohydrate, protein, food composition)
2	Hàm lượng chất đạm (*)/ Total protein (*)	Không phát hiện/ Not Detected	g/100mL	0.1	TS-KT-HCB-001:2018
3	Hàm lượng chất béo (*)/ Total fat (*)	Không phát hiện/ Not Detected	g/100mL	0.1	TS-KT-HCB-002:2018
4	Carbohydrat (*)	7.94	g/100mL	-	TS-KT-HCB-004:2020
5	Đường tổng số (tính theo glucose) (*)/ Total sugar (as glucose) (*)	7.77	g/100mL	-	TS-KT-HCB-003:2018 (Ref. TCVN 4594:1988)
6	Natri (Na) (*)/ Sodium (Na) (*)	14.2	mg/100mL	-	TS-KT-QP-01:2018 (Ref. TCVN 9588:2013, AOAC 999.11)
7	Chì (Pb) (*)/ Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)/ Total aerobic microorganisms (*)	< 1	CFU/mL	-	ISO 4833-1:2013/Amd1:2022
9	Coliforms (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
10	*Escherichia coli* (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
11	*Streptococci faecal* (*)	< 1	CFU/mL	-	TS-KT-VS-31:2019
12	*Staphylococcus aureus* (*)	< 1	CFU/mL	-	AOAC 975.55

TSL SCIENCE CO.,LTD
HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.
Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.
Telephone: (+84) 28.7302.4687

1. (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ *Information is provided by the customer.*
2. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ *Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.*
3. Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ *This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.*

Trang/ *Page No*: 2/2
Ngày ban hành/ *Date of issue*: 18/11/2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: 1Y233F1764
Mã KQ/ *RP. No*: 001036041.01

STT/ *No.*	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result(s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*
13	*Pseudomonas aeruginosa* (*)	< 1	CFU/mL	-	TS-KT VS-30:2019
14	*Clostridium perfringens* (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
15	Tổng số nấm men nấm mốc (*)/ Yeasts and Moulds (*)	< 1	CFU/mL	-	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)

Chú thích/ *Remarks*:

Theo phương pháp thử, khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL./ When there is no colony on the plate, the test method indicates that the result is less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL.

1. (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
2. (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
3. GHPH: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ LOD: Limit of detection.
4. Mẫu do khách hàng cung cấp./ The sample is provided by the customer.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

LÝ BÁ HÀO

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

M.S.C.N: 0314212615-001-C.T.T.N.H.H
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM TSL
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KHOA HỌC TSL
Q. TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

HUỲNH TẤN CƯỜNG